

QUY TRÌNH
NỘI BỘ TRONG LĨNH VỰC THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT HỒ SƠ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH KHÁNH HÒA

Mã số: QT- 02 - THAMDINH

Tổng thời gian: - Lĩnh vực 1: 04 ngày

- Lĩnh vực 2: 05 ngày

- Lĩnh vực 3: 06 ngày

- Lĩnh vực 4: 04 ngày (Quy định là 20 ngày)

- Lĩnh vực 5: 10 ngày (Quy định là 20 ngày)

- Lĩnh vực 6: 06 ngày (Quy định là 20 ngày)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-DAGT ngày/12/2021
của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hòa)*

1. Lĩnh vực 1: Thẩm định Nhiệm vụ khảo sát, Phương án kỹ thuật khảo sát và Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình;
Tổng thời gian: 04 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Phòng Kỹ thuật -	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Chuyên viên	Kiểm tra sự đầy đủ (hồ sơ, file mềm) và điều kiện thẩm định của hồ sơ như sau:	- Hồ sơ, file mềm. - Phiếu chuyển (nếu có).	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Thẩm định (KT-TĐ)				<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đủ điều kiện thẩm định: Làm phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đủ điều kiện thẩm định: Tiếp nhận. 			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định theo quy định tại Điều 26, Điều 27 và Điều 32 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021; - Dự thảo Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt. 	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt (bản dự thảo).	2	
	Bước 3	Kiểm tra, rà soát	Lãnh đạo Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, rà soát Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt, ký nháy. - Trình kết quả thẩm định. 	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt (đã ký nháy).	0,5	
Lãnh đạo Ban	Bước 4	Ký Kết quả thẩm định	Lãnh đạo Ban/ Phòng KTTĐ	Ký kết quả thẩm định hồ sơ.	Kết quả thẩm định đã ký.	0,5	
	Bước 5	Phê duyệt Quyết định	Giám đốc Ban/ Phòng KTTĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Kết quả thẩm định đã ký và Quyết định phê duyệt. - Ký Quyết định phê duyệt hồ sơ. 	Quyết định phê duyệt đã ký.	0,5	

2. Lĩnh vực 2: Thẩm định Dự toán chi phí chuẩn bị dự án; Dự toán chi phí chuẩn bị để lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và các chi phí tính chung cho cả dự án; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án. Tổng thời gian: 05 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Chuyên viên	<p>Kiểm tra sự đầy đủ (hồ sơ, file mềm) và điều kiện thẩm định của hồ sơ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đủ điều kiện thẩm định: Làm phiếu chuyên nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đủ điều kiện thẩm định: Tiếp nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ, file mềm. - Phiếu chuyên (nếu có). 	0,5	
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<p>- Thẩm định và dự thảo Kết quả thẩm định:</p> <p>a) Đối với dự toán chi phí chuẩn bị dự án: Thẩm định theo nội dung các công việc chuẩn bị dự án quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định 10/2021/NĐ-CP và theo Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo kết quả thẩm định và quyết định phê duyệt.</p> <p>b) Đối với dự toán chi phí chuẩn bị để lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và các chi phí tính chung cho cả</p>	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt (bản dự thảo).	2,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				<p>dự án: Thẩm định theo nội dung các công việc chuẩn bị để lập thiết kế theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định 10/2021/NĐ-CP và theo Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo kết quả thẩm định và quyết định phê duyệt.</p> <p>c) Đối với hồ sơ xử lý kỹ thuật: Vận dụng thẩm định theo quy định tại Khoản 1 Điều 83 Luật Xây dựng; dự thảo Kết quả thẩm định vận dụng theo Mẫu 6 Phụ lục I Nghị định 15/2021/NĐ-CP và Mẫu số 06 Phụ lục X Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo Quyết định phê duyệt.</p> <p>d) Đối với hồ sơ điều chỉnh dự toán xây dựng công trình: Thẩm định theo quy định tại Điều 15 và Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và phương pháp hướng dẫn tại Mục 1 Phụ lục II Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo Kết quả thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo Quyết định phê duyệt.</p> <p>đ) Đối với hồ sơ dự toán gói thầu xây dựng: Thẩm định theo nội dung cơ cấu chi phí của loại gói thầu xây dựng và</p>			

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				<p>phương pháp hướng dẫn tại Mục 2 Phụ lục II Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo Kết quả thẩm định vận dụng Mẫu số 06 Phụ lục X Thông tư 11/2021/TT-BXD; dự thảo Quyết định phê duyệt.</p> <p>e) Đối với Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án: Thẩm định, dự thảo Kết quả thẩm định theo Mẫu số 02 Phụ lục Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT và dự thảo Quyết định phê duyệt.</p> <p>- Trình kết quả thẩm định.</p>			
	Bước 3	Kiểm tra, rà soát	Lãnh đạo Phòng	<p>- Kiểm tra, rà soát Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt, ký nháy.</p> <p>- Trình kết quả thẩm định.</p>	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt đã ký nháy.	01	
Lãnh đạo Ban	Bước 4	Ký Kết quả thẩm định	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc	Ký kết quả thẩm định hồ sơ.	Kết quả thẩm định đã ký.	0,5	
	Bước 5	Phê duyệt Quyết định	Giám đốc Ban/ Phòng KTTĐ	<p>- Trình Kết quả thẩm định đã ký và Quyết định phê duyệt.</p> <p>- Ký Quyết định phê duyệt hồ sơ.</p>	Quyết định phê duyệt đã ký.	0,5	

3. Lĩnh vực 3: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (TKCS); Tổng thời gian: 06 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Chuyên viên	<p>Kiểm tra sự đầy đủ (hồ sơ khảo sát, hồ sơ thiết kế, báo cáo thẩm tra (nếu có), thông báo kết quả thẩm định thiết kế triển khai sau TKCS của cơ quan chuyên môn về xây dựng, file mềm, file PDF) và điều kiện thẩm định của hồ sơ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đủ điều kiện thẩm định: Làm phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đủ điều kiện thẩm định: Tiếp nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ, file mềm, file PDF. - Phiếu chuyển (nếu có). 	0,5	
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, dự thảo Kết quả thẩm định: Thẩm định theo quy định tại Khoản 1 Điều 83 Luật Xây dựng; dự thảo Kết quả thẩm định kết hợp Mẫu số 06 Phụ lục I Nghị định 15/2021/NĐ-CP và Mẫu số 06 Phụ lục X Thông tư 11/2021/TT-BXD. - Dự thảo Quyết định theo Mẫu số 07 Phụ lục I Nghị định 15/2021/NĐ-CP. - Trình kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt. 	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt (bản dự thảo).	3,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 3	Kiểm tra, rà soát	Lãnh đạo Phòng	- Kiểm tra, rà soát Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt, ký nháy. - Trình kết quả thẩm định.	Kết quả thẩm định và Quyết định phê duyệt đã ký nháy.	01	
Lãnh đạo Ban	Bước 4	Ký Kết quả thẩm định	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc	Ký kết quả thẩm định hồ sơ.	Kết quả thẩm định đã ký.	0,5	
	Bước 5	Phê duyệt Quyết định	Giám đốc Ban	- Trình kết quả thẩm định đã ký và Quyết định phê duyệt đã ký nháy. - Ký Quyết định phê duyệt hồ sơ.	Quyết định đã phê duyệt.	0,5	

4. Lĩnh vực 4: Thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), hồ sơ yêu cầu (HSYC); Tổng thời gian: 4 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổ thẩm định	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Thành viên Tổ thẩm định	Kiểm tra hồ sơ (hồ sơ gồm Tờ trình đề nghị phê duyệt HSMT/ HSYC, Quyết định thành lập Tổ chuyên gia, HSMT/ HSYC, bản chụp các tài liệu pháp lý liên quan và file mềm, file PDF) như sau: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: Làm phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành.	- Hồ sơ, file mềm, file PDF. - Phiếu chuyển (nếu có).	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 2	Thẩm định HSMT/ HSYC	Thành viên tổ thẩm định/ Tổ trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Tiếp nhận. - Thẩm định HSMT/ HSYC theo Khoản 3 Điều 105 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. - Tổ trưởng chủ trì thảo luận đề từng thành viên trình bày, thống nhất lập báo cáo thẩm định hoặc bảo lưu ý kiến (nếu có trong trường hợp có một hoặc một số thành viên có ý kiến khác biệt đa số thành viên còn lại). - Lập và hoàn thiện Báo cáo thẩm định theo Mẫu số 02 hoặc Mẫu số 03 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT. - Dự thảo Quyết định phê duyệt. - Trình Báo cáo kết quả thẩm định HSMT/ HSYC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Tổ thẩm định (nếu có). - Báo cáo thẩm định HSMT/ HSYC. - Quyết định phê duyệt đã ký nháy. 	2,5	
		Tổ thẩm định	Bước 3	Ký Báo cáo thẩm định	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc	Ký Báo cáo thẩm định HSMT/ HSYC.	Báo cáo thẩm định đã ký kèm HSMT/ HSYC.
Bước 4	Phê duyệt HSMT/ HSYC		Giám đốc Ban	<ul style="list-style-type: none"> - Trình kết quả thẩm định đã ký và Quyết định phê duyệt đã ký nháy. - Ký Quyết định phê duyệt HSMT/ HSYC. 	Quyết định kèm HSMT/ HSYC đã được phê duyệt.	0,5	

5. Lĩnh vực 5: Thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật (HSDXKT), kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT) đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ (đấu thầu qua mạng); Tổng thời gian: 10 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
I. Thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật						4	
Tổ thẩm định	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Thành viên Tổ thẩm định	<p>Kiểm tra hồ sơ (Tờ trình đề nghị phê duyệt danh sách đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật (hồ sơ giấy, file mềm, file PDF), Hồ sơ mời thầu/ hồ sơ yêu cầu đã duyệt (E-HSMT/E-HSYC hoặc hồ sơ giấy), hồ sơ đề xuất về kỹ thuật (E-HSDXKT hoặc hồ sơ giấy) của các nhà thầu và những tài liệu khác liên quan) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: Làm phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Tiếp nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ, file mềm, file PDF - Phiếu chuyển (nếu có). 	0,5	
	Bước 2	Thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật	Thành viên tổ thẩm định/ Tổ trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT theo Điểm c Khoản 3 Điều 106 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. - Tổ trưởng chủ trì thảo luận đề từng thành viên trình bày, thống nhất lập văn bản làm rõ hồ sơ ĐXKT (nếu có); lập báo cáo thẩm định hoặc bảo lưu ý kiến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Tổ thẩm định (nếu có). - Văn bản gửi nhà thầu yêu cầu làm rõ hồ sơ ĐXKT (nếu có). - Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT. 	2	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổ thẩm định				<ul style="list-style-type: none"> - Lập và hoàn thiện báo cáo thẩm định theo Mẫu số 6 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT. - Dự thảo Quyết định phê duyệt danh sách các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo Phụ lục 3B Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT. - Dự thảo thông báo danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và mời các nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tham dự bước mở hồ sơ đề xuất tài chính. - Trình Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt danh sách các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật (đã ký nháy). - Thông báo danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và giấy mời các nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tham dự bước mở hồ sơ đề xuất tài chính (đã ký nháy). 		
	Bước 3	Ký Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc	Ký Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá.	Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT đã ký.	0,5	
	Bước 4	Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật	Giám đốc/ Lãnh đạo Ban/ Tổ thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ ĐXKT đã ký và Quyết định phê duyệt đã ký nháy. - Ký Quyết định phê duyệt danh sách các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật; Thông báo danh sách nhà thầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt danh sách các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. - Thông báo danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và giấy mời các nhà thầu đáp ứng 	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và giấy mời các nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tham dự bước mở hồ sơ đề xuất tài chính.	yêu cầu kỹ thuật tham dự bước mở hồ sơ đề xuất tài chính.		
Ban QLDA	Bước 5	Công khai kết quả đánh giá kỹ thuật	Phòng KT-TĐ	Nhập kết quả, đính kèm file Quyết định phê duyệt nhà thầu đạt yêu cầu về kỹ thuật và công khai danh sách nhà thầu đạt kỹ thuật trên Hệ thống	Kết quả đánh giá kỹ thuật được công khai ngoài trang chủ của Hệ thống đấu thầu.	0,5	
II. Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu						6	
Tổ thẩm định	Bước 6	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Thành viên Tổ thẩm định	Kiểm tra hồ sơ (Tờ trình phê duyệt danh sách xếp hạng/Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu/ hồ sơ đề xuất; Hồ sơ đề xuất về tài chính (E-HSĐXTC hoặc hồ sơ giấy; văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ ĐXTC); Quyết định phê duyệt danh sách các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật; Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu; Biên bản thương thảo hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan; file mềm, file PDF) như sau: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: Làm	- Hồ sơ, file mềm, file PDF. - Phiếu chuyển (nếu có).	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổ thẩm định				<p>phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Tiếp nhận.</p>			
	Bước 7	Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	Tổ thẩm định/ Giám đốc Ban	<p>- Tổ trưởng chủ trì thảo luận đề từng thành viên trình bày, thống nhất lập văn bản gửi nhà thầu có yêu cầu làm rõ đề xuất tài chính (nếu có); trình Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu và Văn bản mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất đến thương thảo hợp đồng</p>	<p>- Biên bản họp Tổ thẩm định và văn bản gửi nhà thầu có yêu cầu làm rõ E-HSĐXTC (nếu có).</p> <p>- Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu.</p> <p>- Văn bản mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất đến thương thảo hợp đồng.</p>	2	
	Bước 8	Thẩm định KQLCNT	Thành viên Tổ thẩm định/ Tổ trưởng/ Phòng Kỹ thuật - Thẩm định	<p>- Thẩm định theo Điểm b Khoản 4 Điều 106 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.</p> <p>- Tổ trưởng chủ trì thảo luận đề từng thành viên trình bày, thống nhất lập báo cáo thẩm định hoặc báo lưu ý kiến.</p> <p>- Lập và hoàn thiện Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo Mẫu số 6 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT.</p> <p>- Dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.</p> <p>- Trình Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.</p>	<p>- Kết quả đối chiếu tài liệu</p> <p>- BB thương thảo Hợp đồng.</p> <p>- Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.</p> <p>- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (đã ký nháy).</p>	2	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 9	Ký Báo cáo thẩm định KQLCNT	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc	Ký Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đã ký.	0,5	
	Bước 10	Phê duyệt KQLCNT và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Giám đốc Ban/ Tổ thẩm định/ Phòng KT-TĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đã ký và Quyết định phê duyệt đã ký nháy. - Ký Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu./ Phòng KT-TĐ - Đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia - Thông báo kết quả đến các nhà thầu tham dự thầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. - Kết quả lựa chọn nhà thầu được công khai ngoài trang chủ của Hệ thống đấu thầu. - Văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. 	01	

6. Lĩnh vực 6: Thẩm định kết quả lựa chọn (KQLC) nhà thầu đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ (gói thầu phi tư vấn, gói thầu quy mô nhỏ); Tổng thời gian: 6 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổ thẩm định	Bước 1	Kiểm tra sơ bộ và tiếp nhận hồ sơ	Thành viên Tổ thẩm định	<p>Kiểm tra hồ sơ (Tờ trình phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu/ Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu/ hồ sơ đề xuất, Hồ sơ mời thầu/ hồ sơ yêu cầu đã duyệt (E-HSMT/E-HSYC hoặc hồ sơ giấy), hồ sơ dự thầu/ hồ sơ đề xuất (E-HSDT/ E-HSDX hoặc hồ sơ giấy) của các nhà thầu và những tài liệu khác liên quan; file mềm, file PDF):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ: Làm phiếu chuyển nêu yêu cầu bổ sung và thời hạn hoàn thành. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Tiếp nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ, file mềm, file PDF. - Phiếu chuyển (nếu có). 	0,5	
	Bước 2	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Thành viên Tổ thẩm định/ Tổ trưởng/ Phòng KT-TĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định theo Điểm b Khoản 4 Điều 106 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. - Tổ trưởng chủ trì thảo luận để từng thành viên trình bày, thống nhất lập hoặc bảo lưu ý kiến những nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản làm rõ (nếu có) + Danh sách xếp hạng nhà thầu (nếu có) + Báo cáo thẩm định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Tổ thẩm định (nếu có). - Văn bản yêu cầu nhà thầu làm rõ (nếu có). - Danh sách xếp hạng nhà thầu. - Kết quả đối chiếu tài liệu (đấu thầu qua mạng). 	4,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Lập và hoàn thiện Báo cáo kết quả thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo Mẫu số 05 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT. - Dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - BB thương thảo Hợp đồng. - Báo cáo kết quả thẩm định kết quả lựa chọn nhà. - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (đã ký nháy). 		
	Bước 3	Ký Báo cáo thẩm định KQLC nhà thầu	Phó Giám đốc hoặc Giám đốc Ban	Ký Báo cáo thẩm định KQLC nhà thầu.	Báo cáo kết quả thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.	0,5	
	Bước 4	Phê duyệt KQLC nhà thầu	Tổ thẩm định, Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đã ký và Quyết định phê duyệt đã ký nháy. - Ký Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. - Kết quả đấu thầu qua mạng được công khai ngoài trang chủ của Hệ thống đấu thầu. 	0,5	